

Số: /STP-VP

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

V/v triển khai thực hiện Thông tư sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường, đặc khu.

Ngày 27/11/2025, Bộ Tư pháp ban hành Thông tư số 24/2025/TT-BTP sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp; trong đó có một số nội dung chủ yếu sau:

1. Bãi bỏ, sửa đổi, thay thế một số điều, phụ lục của Thông tư số 02/2023/TT-BTP ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành Tư pháp

1.1. Bãi bỏ điểm c khoản 2 Điều 1 và quy định liên quan đến vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành Tư pháp đối với “*cấp huyện*”, “*Hội đồng nhân dân huyện*”, “*Ủy ban nhân dân huyện*”, “*Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện*”, “*Phòng Tư pháp*” tại Phụ lục I, Phụ lục II, Phụ lục III, Phụ lục IV, Phụ lục V, Phụ lục VI, Phụ lục IX ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BTP.

1.2. Bãi bỏ cụm từ “*lý lịch tư pháp*” tại mục V Phụ lục I và cụm từ “*lý lịch tư pháp*” tại mục 1 Bản mô tả vị trí việc làm chuyên viên cao cấp về hành chính tư pháp, chuyên viên chính về hành chính tư pháp, chuyên viên về hành chính tư pháp tại Phụ lục VI; bãi bỏ điểm 6 tiểu mục 2.5 mục 2 Bản mô tả vị trí việc làm chuyên viên cao cấp về hành chính tư pháp tại Phụ lục VI; bãi bỏ điểm 5 tiểu mục 2.5 mục 2 Bản mô tả vị trí việc làm chuyên viên chính về hành chính tư pháp tại Phụ lục VI; bãi bỏ điểm 5 tiểu mục 2.5 mục 2 Bản mô tả vị trí việc làm chuyên viên về hành chính tư pháp tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BTP.

1.3. Thay thế cụm từ “*xã, phường, thị trấn*” thành “*xã, phường, đặc khu*” tại mục 1; điểm 8, 9 tiểu mục 2.5 mục 2 Bản mô tả vị trí việc làm chuyên viên cao cấp về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, tiếp cận pháp luật, chuyên viên chính về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, tiếp cận pháp luật, tại mục 1; điểm 7, 8 tiểu mục 2.5 mục 2 và điểm 9 tiểu mục 2.5 mục 2 (Hoặc đối với cấp tỉnh) Bản mô tả vị trí việc làm chuyên viên về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, tiếp cận pháp luật tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BTP.

1.4. Bãi bỏ cụm từ “*thanh tra chuyên ngành lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực*” tại điểm 1 tiêu mục 2.5 mục 2 Bản mô tả vị trí việc làm chuyên viên cao cấp về hành chính tư pháp; bãi bỏ cụm từ “*chuyên ngành*” tại điểm 1 tiêu mục 2.5 mục 2 Bản mô tả vị trí việc làm chuyên viên chính về hành chính tư pháp, chuyên viên về hành chính tư pháp tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BTP.

1.5. Thay thế cụm từ “*Tổng cục Thi hành án dân sự*” thành “*Cục Quản lý Thi hành án dân sự*”; “*Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương*” thành “*Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố*”; “*Chi cục Thi hành án dân sự*”, “*Chi cục Thi hành án dân sự cấp huyện*”, “*Chi cục Thi hành án dân sự trực thuộc Cục Thi hành án dân sự cấp tỉnh*” thành “*Phòng Thi hành án dân sự khu vực*”; “*Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự*” thành “*Cục trưởng Cục Quản lý Thi hành án dân sự*”; “*Vụ trưởng và tương đương thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự*” thành “*Trưởng ban và tương đương thuộc Cục Quản lý Thi hành án dân sự*”, “*Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự*” thành “*Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố*”; “*Chi cục trưởng*” thành “*Trưởng Phòng Thi hành án dân sự khu vực*”; “*Phó Chi cục trưởng*” thành “*Phó Trưởng Phòng Thi hành án dân sự khu vực*” tại Phụ lục IX ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BTP.

2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2025/TT-BTP ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trong lĩnh vực tư pháp

2.1. Bổ sung khoản 4 sau khoản 3 Điều 3 như sau:

“4. Sở Tư pháp thông báo cho chính quyền cấp xã nội dung trong văn bản quy phạm pháp luật do Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ ban hành giao chính quyền cấp xã quy định theo quy định của pháp luật”.

2.2. Sửa đổi điểm b, điểm c khoản 5 Điều 13 như sau:

“b) Giúp Ủy ban nhân dân cấp xã theo dõi, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật, báo cáo, cung cấp thông tin về tổ chức thi hành, theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương theo quy định pháp luật.

c) Xây dựng và trình Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật nếu cần thiết; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật (nếu có) hoặc theo nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân cấp xã giao; tổng hợp, đề xuất

với Ủy ban nhân dân cấp xã về việc xử lý kết quả theo dõi việc thi hành pháp luật và kịp thời xử lý kết quả thi hành văn bản quy phạm pháp luật theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh”.

Sở Tư pháp thông tin đến các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu biệt, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND TP (đề b/cáo);
- Lưu: VT, VP PLTT (A1B2).

GIÁM ĐỐC

Ngô Quang Giáp